

Số: 106/QĐ-CTHADS

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 02 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI GIAO ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 CỦA CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BR-VT

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-TCTHADS ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, (đính kèm biểu số 02).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, kế toán và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Tổ chức cấp trên;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Lưu :VT, KT.

KT. THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
PHÓ THỦ TRƯỞNG



Võ Đức Tùng

(Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC
ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Cục Thi hành án dân sự tỉnh BR-VT
Chương:014

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 99/QĐ-CTHADS ngày 25/04/2024 của Cục THADS tỉnh BR-VT)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
1.2	Phí	0
	Phí 75% (55% được sử dụng tại đơn vị và 20% nộp về Tổng Cục)	
	Phí 25% nộp ngân sách nhà nước.	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
3.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	186.250
1	Chi quản lý hành chính	186.250
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	

STT	Nội dung	Dự toán được giao
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	186.250
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	186.250
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu, DA	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
III	Chi các DA khác	
1	Nhà học đa năng và các công trình phụ trợ	

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Võ Đức Tùng

Số: 99/QĐ-CTHADS

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-TCTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-TCTHADS ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ công văn số 1151/TCTHADS-KHTC ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tổng cục Thi hành án dân sự về thông báo chi tiết một số nội dung bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán điều chỉnh, bổ sung ngân sách nhà nước năm 2024 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Kho Bạc NN tỉnh;
- Kho Bạc NN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, KT;



Vũ Đức Hải

